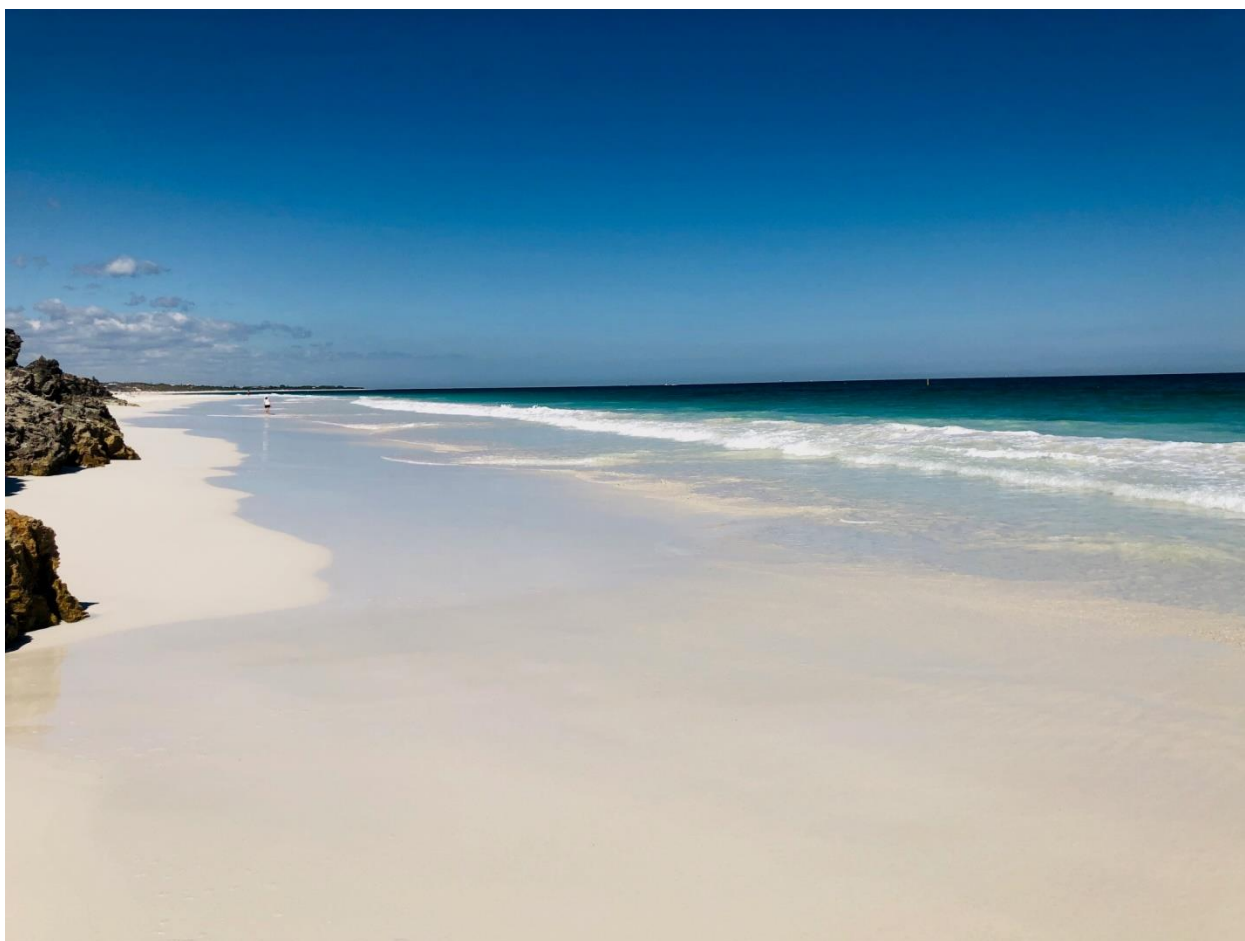


Tình Yêu Thiên Chúa, Ôi Tuyệt Vời

Tác giả Linh mục Trần Mạnh Hùng



Hình bãi biển Mullaloo tại thành phố Perth. Ảnh do cha Hùng chụp.

Các bạn trẻ quý mến,

Vào sáng thứ 5, ngày 31 tháng 8 vừa qua, trong dịp tĩnh tâm hằng năm của các anh em linh mục trong Tổng Giáo Phận Perth, thuộc Tiểu Bang Tây Úc, cha rất may mắn đã được Thiên Chúa ban cho cha một cảm nghiệm khá tuyệt vời và sâu xa về tình yêu của Thiên Chúa, nên hôm nay cha muốn viết lại và chia sẻ với anh chị em chúng con là những bạn trẻ mà cha luôn thương mến.

Cha vẫn nhớ câu nói bất hủ của Victor Hugo^[1], văn hào người Pháp: “***hạnh phúc lớn lao trong cuộc đời của con người là biết rằng mình được yêu.***” Đúng thế! Ai trong chúng ta mà không muốn được người khác người khác yêu thương mình và

quan tâm nhớ đến. Nhất là khi chúng ta không còn hiện diện trên cõi đời này nữa. Ai trong chúng ta mà không khao khát có được một mối tình chân thật, một tình yêu vững bền và keo sơn gắn bó, mãi mãi không bao giờ chia cách.

Một khi mà chúng ta cảm nhận ra rằng: mình được yêu thương một cách nhưng không, thì điều ấy sẽ làm cho chúng ta vô cùng hạnh phúc và cảm thấy tự tin, cảm thấy mình có giá trị. Chính điều đó sẽ mang lại cho chúng ta niềm vui và tràn đầy sức sống và nghị lực để có thể hiên ngang tiến bước nhìn về tương lai. Thiết tưởng ai trong chúng ta cũng có thể nhìn thấy điều ấy từ những trẻ em được nuôi nấng và lớn lên trong một bầu khí mái ấm gia đình, được ba mẹ và anh chị em yêu thương đùm bọc, so với các trẻ em được nuôi nấng và lớn lên trong các cô nhi viện hoặc tại các trung tâm nuôi dưỡng trẻ em. Vì để phát triển một con người toàn diện và quân bình, chúng ta cần phát triển cách đồng bộ các lãnh vực sau đây: về mặt thể lý và tâm sinh lý, đặc biệt hơn hết là về khả năng yêu thương, bao gồm khả năng biết cho đi và nhận lãnh.

Sáng thứ 5, ngày 31 tháng 8 năm 2023, bầu trời Tây Úc thật trong xanh và đầy nắng ấm, nhất là nơi cha đang tĩnh tâm tại cơ sở của Dòng Gioan Thiên Chúa, tọa lạc tại ven biển của vùng Shoalwater, Western Australia. Sáng hôm đó khi thấy bầu trời thật đẹp, cha bèn thả bộ một mình và đi dọc theo con đường vòng quanh bờ biển. Vừa đi bộ, cha vừa cầu nguyện và suy ngẫm về hành trình cuộc đời của mình trong suốt hơn 5 thập kỷ vừa qua, có thể nói chính xác là từ khi cha có trí khôn và trí nhớ. Cha âm thầm gọi lại những chặng đường trong cuộc đời mà cha đã đi qua và trải nghiệm, nhất là khi cha bắt đầu có trí khôn. Cha đồng thời cũng suy nghĩ về những biến cố quan trọng đã xảy ra trong cuộc đời của cha, những sự kiện mà cha không thể nào quên được, dù cho đó có thể là những sự việc rất đau buồn và tủi nhục... Nhưng ngẫm cho cùng thì chính nó cũng mang một yếu tố tích cực, và dạy cho cha được nhiều bài học quý báu sau này, bởi lẽ vì nhờ trải qua những nỗi khó khăn đó mà cha đã biết phấn đấu hơn và tập cho mình một đức tính chịu đựng nhẫn nại, và không bao giờ thôi chí và muốn buông xuôi cách dễ dàng. Sau này càng khôn lớn và trưởng thành hơn, cha dần dần nghiệm ra một chân lý, hầu

như tất cả những gì xảy ra trong cuộc đời của cha: dù vui, dù buồn, dù thất bại hay thành công, dù sung sướng hay gian nan khổ sở, cho cả lắm khi cha rơi vào hoàn cảnh bế tắc và tuyệt vọng, thì mọi việc đó đều có bàn tay của Chúa an bài và Ngài không ngừng nâng đỡ cha, và ban cho cha sức mạnh cũng như ý chí, để cha có thể vươn lên và vượt qua tất cả, hầu có thể đạt tới mục đích của chính mình. Cho nên cha luôn luôn cảm tạ và tri ân Thiên Chúa về tất cả những gì mà Ngài đã ban cho cha, nhất là Chúa đã ưu ái gọi và chọn cha làm môn đệ của Ngài qua thiên chức linh mục. Đối với cha thì đó chính là một hồng ân cao cả và cha không biết lấy gì để đền đáp cho cân xứng.

Cha còn nhớ rất rõ, sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975, khi miền Nam Việt Nam bị thất thủ và bị rơi vào tay của chính quyền miền Bắc (tức là cộng sản), lúc ấy cha được 15 tuổi, nên ít nhiều cha cũng hiểu và am tường những sự việc đã xảy ra vào thời điểm đó. Nhà cửa bị bom đạn tàn phá. Người người lũ lượt kéo nhau di tản, bỏ nhà cửa và tài sản của mình lại để tháo chạy và tìm nơi an toàn để lánh thân. Biết bao nhiêu người đã bị thiệt mạng trong cuộc di tản đó, và không biết bao nhiêu trẻ em đã bị mồ côi, vì không cha hoặc mẹ. Có thể nói biến cố 1975 đã thay đổi tất cả từ chính thể cho đến đời sống của người dân trong miền Nam. Nhiều gia đình đã lâm vào cảnh túng thiếu, bởi không có công ăn việc làm. Thêm vào đó, một số lớn các người cha trong gia đình đã phải đi cải tạo tại các trại tập trung, vì họ là các chiến sĩ của quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Gia đình của cha cũng lâm vào hoàn cảnh bế tắc, cho nên đến năm 1978, cha đành phải tạm gác lại việc học hành của mình tại trường cấp 3, để ở nhà giúp làm việc lao động với cha mẹ tại nương rẫy. Có thể nói đối với cha thì điều này là một trong những nỗi buồn lớn lao nhất trong cuộc đời của cha, vì từ thuở bé cha đã rất đam mê học hành và cha muốn cống hiến trọn cả cuộc đời của mình cho sự nghiệp học vấn. Cha mơ ước mình học thật giỏi và thành đạt để sau này có thể giúp ích cho xã hội và cho những ai cần đến sự nâng đỡ của cha. Nhưng giờ đây có lẽ giấc mơ, cha không thể tiếp tục được nữa vì cha đã quyết định rời xa mái ghế nhà trường vì gia đình cha không có đủ khả năng tài chánh cho cha đi học tiếp.

Từ khi rời xa mái trường và xếp bút mực và sách vở lại một bên và chỉ biết cầm cái cuốc trên tay, cha mơ ước và cầu xin với Chúa một cách tha thiết, “Lạy Chúa, nếu một ngày nào đó mà Chúa cho con có cơ hội được cấp sách đến trường và đi học trở lại, con sẽ đem hết khả năng và tài trí của mình để đầu tư vào việc học và con sẽ học cho đến cùng. Con hứa với Chúa là con sẽ không có lười biếng hoặc lơ là trong bốn phần học tập của con.” Quả thực, Chúa đã lắng nghe và nhậm lời cầu xin tha thiết của cha, nên sau khi vượt biên thành công vào cuối năm 1981, và sau 8 tháng sống tại trại tị nạn ở hòn đảo Pulau Bidong, nước Mã lai. Chúa đã cho cha cái cơ hội may mắn được định cư tại Thành phố Perth, Tiểu Bang Tây Úc vào tháng 8 năm 1982. Bởi lẽ đó, cha đã có cơ hội được đi học trở lại tại nước Úc với một nền giáo dục thật tốt và lành mạnh, nhờ đó cha đã có cơ hội để tiến thân và hoàn tất chương trình Cử nhân thần học (Melbourne College of Divinity), rồi Thạc sĩ thần học luân lý (Notre Dame University at Fremantle, WA) và cuối cùng là học vị Tiến sĩ thần học luân lý tại Alphonsian Academy ở Roma (trực thuộc đại học giáo hoàng học viện, John Lateranô).

Bây giờ khi có cơ hội và thời gian để suy ngẫm và nhìn lại những biến cố đã diễn ra trong cuộc đời của cha, nhất là những sự kiện thật đau buồn và đầy sự thất vọng, có lắm lúc, cha nghĩ mình sẽ không bao giờ có khả năng hay có cơ may để vượt qua và có thể làm lại cuộc đời hầu có thể tiếp tục đeo đuổi giấc mơ thời thanh xuân. Nhưng quả thực Lời của Chúa rất linh nghiệm và có sức biến đổi, nếu chúng ta biết đặt trọn niềm tin ở nơi Chúa thì không có gì mà Thiên Chúa không thể làm được.^[2] Điều này chính bản thân cha luôn xác tín như thế, vì nó đã nhiều lần xảy ra trong cuộc đời của cha, và cha đã được chính kiến các sự kiện ấy một cách nhần tiền, vì Chúa muốn củng cố niềm tin của cha và Ngài đồng thời cũng muốn tỏ cho cha thấy được cái quyền năng vô song của Thiên Chúa.

Chính khi cha đang suy nghĩ về những điều này trong lúc đi dạo bộ ven bờ biển sáng nay, mà tận đáy lòng của cha trào dâng một niềm cảm mến sâu xa về tình yêu bao la của Thiên Chúa đã ban tặng cho cha, từ khi cha có trí khôn, cho đến khi cha bước vào đời và sau đó là đi tu (chui) ở Chung viện Lâm Bích, giáo phận Nha

Trang (1979). Cha đã xúc động mạnh và tim cha thổn thức, vì cha sung sướng, cha biết cha đang được yêu và người mến cha lại là Vị Thiên Chúa đầy sự nhân hậu và giàu lòng trắc ẩn, chậm bất bình và luôn khoan nhân tha thứ mỗi khi cha làm lỗi. Cho nên cha đã nhớ đến lời của bài hát thánh ca: BAO LA TÌNH CHÚA, do nhạc sĩ Giang Ân sáng tác. Bài này cha đã được nghe rất nhiều lần trước đây, nhưng có lẽ, lúc đó nó chưa có sức tác động mạnh đủ và đồng thời giúp cha cảm nhận một cách sâu sắc về tình yêu của Thiên Chúa, nhưng lạ lùng thay, sáng nay, nó lại cho cha có một cảm giác thật đặc biệt và hạnh phúc ngây ngất. Cha cảm thấy như được chìm đắm vào trong biển tình của Thiên Chúa và cha được tận hưởng cái sự dịu ngọt, êm ái do tình yêu ấy đem lại.

Hạnh phúc thay cho những tâm hồn nào được Chúa cho cảm nghiệm và nếm thử sự diệu vời về tình yêu của Ngài dành cho con người. Cho nên, Victor Hugo đã nói rất chí lý: *“**hạnh phúc lớn lao trong cuộc đời của con người là biết rằng mình được yêu.**”* Nhất là tình yêu ấy xuất phát từ Thiên Chúa là nguồn mạch của tình yêu chân thật.

Cha gửi cho các bạn trẻ link của bài hát: [**BAO LA TÌNH YÊU**](#) - để các bạn cùng nghe và hy vọng khi nghe bài thánh ca này, các bạn cũng được đánh động để khám phá và cảm nhận được rằng mình là người yêu của Chúa.

Video: [BAO LA TÌNH YÊU](#) (Sáng tác: Giang Ân)

Trình bày do Kiều Oanh Nguyễn

<https://www.youtube.com/watch?v=tASnhw1iqo4>

1. Bao la tình Chúa yêu con, mệnh mông như biển Thái Bình.

Dạt dào như ngàn con sóng, vỗ về năm tháng đời con.

Tình Ngài như mưa đỉnh núi, suốt đời tuôn đổ dạt dào.

Một tình yêu vô biên, một tình yêu vô biên.

[ĐK:]

Hồng ân Chúa như mưa, như mưa.
 Rơi xuống đời con miên man, miên man.
 Nâng đỡ tình con trong tay, trong tay.
 Vòng tay thương mến
 Đời có Chúa êm trôi êm trôi.
 Chúa dắt dìu con luôn luôn không thôi.
 Có Chúa cùng đi con không đơn côi.
 Ôi tình tuyệt vời

2. Xa xôi ngày tháng êm trôi, yêu thương như nước xuôi dòng.
 Mặn nồng như làn hơi ấm, đổ đầy mưa nắng đời con.
 Còn gì như ân tình Chúa, dắt dìu con bước trong đời.
 Từng nhịp chân yêu thương, từng nhịp chân yêu thương.

3. Êm như làn gió đưa mây, đôi tay con hướng lên trời.
 Nguyện cầu cho đời con mãi, giữ trọn lời hứa trung kiên.
 Một đời con xin tận hiến, Chúa là hơi ấm mẹ hiền.
 Trọn đời con nường thân, trọn đời con nường thân.

4. Con dâng cuộc sống tương lai, bao nhiêu thay đổi thăng trầm.
 Lặng thầm đi về mưa nắng, bước đường gian khó đầy vui.
 Nguyện cầu ơn trên gìn giữ, tâm lòng con mãi chân tình.
 Một niềm tin trung kiên, một niềm tin trung kiên.